

Hướng dẫn giải và trả lời câu hỏi trong bài Tự đánh giá cuối học kì 1 lớp 7 trang 122 Tập 1 bộ sách Cánh diều chính xác nhất, mời các em học sinh và phụ huynh tham khảo.

Soạn Ngữ văn lớp 7 Bài: Tự đánh giá cuối học kì 1 trang 122 (Cánh diều)

I. Đọc hiểu

a. Cho hai khổ thơ sau và ghi vào vở chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 6)

<i>Bông</i>	<i>nhận</i>	<i>ra</i>	<i>hương</i>	<i>ôi</i>
<i>Phả</i>	<i>vào</i>	<i>trong</i>	<i>gió</i>	<i>se</i>
<i>Sương</i>	<i>chùng</i>	<i>chình</i>	<i>qua</i>	<i>ngõ</i>
<i>Hình</i>	<i>như</i>	<i>thu</i>	<i>đã</i>	<i>vẽ</i>

<i>Sông</i>	<i>được</i>	<i>lúc</i>	<i>dềnh</i>	<i>dàng</i>
<i>Chim</i>	<i>bắt</i>	<i>đầu</i>	<i>vội</i>	<i>vã</i>
<i>Có</i>	<i>đám</i>	<i>mây</i>	<i>mùa</i>	<i>hạ</i>

Vắt nửa mình sang thu

(Trích Sang thu – HỮU THỈNH)

1. Hai khổ thơ trên có sự kết hợp giữa phương thức biểu cảm và phương thức nào?

- A. Tự sự
- B. Thuyết minh
- C. Miêu tả
- D. Nghị luận

Đáp án: C. Miêu tả

2. Các dòng trong hai khổ thơ chủ yếu được ngắt nhịp như thế nào?

A. 2/2/1

B. 2/3

C. 1/2/2

D. 3/2

Đáp án: D. 3/2

3. Trong hai khổ thơ, những tiếng nào bắt vần với nhau?

A. Ôi – se

B. Ngõ – về

C. Vã – hạ

D. Dàng – hạ

Đáp án: C. Vã – hạ

4. Hai khổ thơ trên viết về điều gì?

A. Sự biến chuyển của trời đất khi thu sang

B. Vẻ đẹp của cây cối khi mùa thu về

C. Nỗi buồn của con người trước cảnh thu

D. Sự vui mừng của tác giả khi mùa thu về

Đáp án: A. Sự biến chuyển của trời đất khi thu sang

5. Các từ chùng chình, dềnh dàng, vội vã được xếp vào nhóm từ láy nào?

- A. Láy âm đầu
- B. Láy vần
- C. Láy âm đầu và vần
- D. Láy âm đầu và thanh

Đáp án: A. Láy âm đầu

6. Tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào trong hai khổ thơ trên?

- A. So sánh
- B. Hoán dụ
- C. Nhân hóa
- D. Ẩn dụ

Đáp án: C. Nhân hóa

b. Đọc đoạn trích sau và ghi vào vở chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 7 đến câu 10):

QUY TẮC VÀNG KHI SỬ DỤNG THANG MÁY

1. Đứng bên phải: Hãy nhớ rằng, khi chờ thang máy, bạn nên đứng cách xa cửa thang máy ở bên phải tối thiểu 1m để người bên trong có thể nhanh chóng ra ngoài. Chỉ bước vào trong thang máy khi không còn ai bước ra ngoài.

2. Giữ cửa thang máy nếu bạn đứng gần: Có rất nhiều tranh luận xoay quanh vấn đề có nên giữ cửa hay không? Nhưng theo chúng tôi thì có bởi trong thang máy, người ở bên trong không dễ dàng gì có thể thoát ra bên ngoài, hãy giữ cửa đến khi chắc chắn không còn ai muốn bước ra hoặc vào trong thang máy nữa.

3. Đừng cố gắng chui vào bên trong thang máy khi thang máy đã chật người.

4. Sẵn sàng nhấn nút cho một người khác. Nếu bạn đứng gần bảng điều khiển, hãy luôn sẵn sàng bấm nút hộ người khác khi họ có nhu cầu.

5. Di chuyển đến phía sau. Khi bước vào thang máy, nhanh chóng vào phía sau, bên trong để mọi người đến sau có thể dễ dàng bước vào...

6. Nhanh chóng ra khỏi thang máy. Khi thang máy dừng tầng tại vị trí bạn muốn đến, hãy nhanh chóng bước ra khỏi thang máy một cách trật tự. Nếu bạn ở phía sau, đừng ngại ngần nói rằng “*Xin lỗi, cho tôi nhờ một chút!*”

7. Văn bản Quy tắc vàng khi sử dụng thang máy nói về vấn đề gì?

- A. Giới thiệu các loại thang máy khác nhau
- B. Nêu lên các quy tắc cần chú ý khi sử dụng thang máy
- C. Giới thiệu những ưu điểm và hạn chế của việc đi thang máy
- D. Cảnh báo những nguy hiểm và bất lợi khi đi thang máy

Đáp án: B. Nêu lên các quy tắc cần chú ý khi sử dụng thang máy

8. Phương án nào nêu đúng căn cứ để xác định đoạn trích trên là văn bản thông tin giới thiệu về quy tắc của một hoạt động

- A. Nêu lên các biểu hiện đa dạng , phong phú về các loại thang máy

B. Nêu lên các lí do vì sao nên đi thang máy nơi công cộng

C. Nêu lên các quy tắc cần chú ý khi đi thang máy nơi công cộng

D. Nêu lên tác dụng và vai trò của thang máy trong các tòa nhà công cộng

Đáp án: C. Nêu lên các quy tắc cần chú ý khi đi thang máy nơi công cộng

9. Phương án nào nêu được cách tóm tắt đầy đủ các quy tắc khi đi thang máy

A. Đọc tất cả các tiêu đề mở đầu được in đậm mỗi mục

B. Đọc kĩ nhan đề của văn bản: *Quy tắc vàng khi sử dụng thang máy*

C. Đọc kĩ phần mở đầu của văn bản: *Đứng bên phải...*

D. Đọc kĩ phần kết thúc của văn bản: *Nhanh chóng ra khỏi thang máy,...*

Đáp án: A. Đọc tất cả các tiêu đề mở đầu được in đậm mỗi mục

10. Thông tin quan trọng được nêu trong đoạn trích trên là gì?

A. Yêu cầu các tòa nhà chung cư hiện đại cần có thang máy

B. Yêu cầu về không gian và thời gian khi sử dụng thang máy

C. Cần chú ý các quy tắc khi sử dụng thang máy nơi công cộng

D. Cần chú ý quy định về phòng, chống cháy nổ khi sử dụng thang máy

Đáp án: C. Cần chú ý các quy tắc khi sử dụng thang máy nơi công cộng

II. Viết

Chọn một trong hai đề sau để viết thành đoạn hoặc bài văn ngắn

Đề 1: Phân tích đặc điểm một nhân vật trong tác phẩm truyện đã học ở sách Ngữ văn 7, tập một mà em có ấn tượng, yêu thích.

Bài viết tham khảo

Trong chương trình Ngữ Văn 7, em đã được tìm hiểu rất nhiều những tác phẩm văn học đặc sắc, những nhân vật văn học ấn tượng. Trong đó, em đặc biệt ấn tượng với nhân vật Võ Tòng, trong đoạn trích *Người đàn ông cô độc giữa rừng*

Không ai biết chú Võ Tòng tên thật là gì? Quê quán ở đâu? Người ta chỉ biết chú có tên là Võ Tòng từ khi chú giết chết một con hổ chúa hung bạo. Hai hố mắt sâu hoắm và từ trong đáy hố sâu thẳm đó, một cặp tròng mắt trắng dã, long qua, long lại, sắc như dao;...Chú thường cởi trần, mặc chiếc quần kaki còn mới nhưng coi bộ đã lâu không giặt chiếc quần lính Pháp có những sáu túi. Bên hông chú đeo lưng lẳng một lưỡi lê, nằm gọn trong vỏ sắt. Ngoại hình của chú thật phóng khoáng thể hiện sự mạnh mẽ gan dạ.

Cuộc đời của chú Võ Tòng thật bất hạnh, khi chú phải chịu nỗi oan ức thê thảm đã đẩy chú vào ngục tù. Trước khi đi tù, chú có gia đình đàng hoàng, vợ là người đàn bà xinh xắn. Lúc vợ chữa đứa con đầu lòng, vì thèm ăn măng. Chú bèn xách dao đến bụi tre đình làng xắn một mụi măng. Khi về, đi qua bờ tre nhà tên địa chủ, chú bị tên địa chủ vu vạ cho là ăn trộm. Chú cãi lại, tên địa chủ đánh vào đầu chú, chú đánh lại và tự lên nhà việc nộp mình. Sau khi ra tù, vợ chú đã làm lẽ tên địa chủ. Đứa con trai độc nhất chú chưa biết mặt đã chết từ khi chú ngồi trong tù. Chú không đi tìm tên địa chủ để quyết đấu mà bỏ làng ra đi vào rừng ở quanh năm săn bắt thú.

Chú Võ Tòng là người mạnh mẽ, gan dạ lại có tinh thần yêu nước sâu sắc. Được thể hiện trong cuộc chiến đấu với con hổ chúa. Khi đánh lại tên địa chủ và dũng cảm ra nhà việc nhận tội. Khi sẵn sàng làm nổ tầm thuốc cho ông Hai để bắn quân giặc.

Như vậy, chú Võ Tòng là nhân vật tiêu biểu đại diện cho những người dân Nam Bộ, phóng khoáng, mạnh mẽ, gan dạ, có tinh thần yêu nước nồng nàn, da diết

Đề 2: Nêu suy nghĩ và cảm xúc của em sau khi đọc hai khổ thơ trích từ bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh nêu trên.

Bài làm tham khảo

Bài thơ là những cảm nhận, những rung động man mác, bàng khuâng của tác giả trước vẻ đẹp và sự biến đổi kỳ diệu của thiên nhiên trong buổi giao mùa – thể hiện rõ nhất qua 2 khổ thơ đầu. Mùa thu sang được báo hiệu không phải là sắc “mơ phai” hay hình ảnh “con nai vàng ngơ ngác” mà là hương ổi thân quen nơi vườn mẹ đã đánh thức những giác quan tinh tế nhất của nhà thơ:

Bỗng nhận ra hương ổi

Phả vào trong gió se,

Câu thơ có hương vị ấm nồng của chớm thu ở một miền quê nhỏ. Tín hiệu đầu tiên để tác giả nhận ra mùa thu là “hương ổi”. Mùi hương quê nhà mộc mạc “phả” trong gió thoảng bay trong không gian. Cảm giác bất chợt đến với nhà thơ: “bỗng nhận ra” – một sự bất ngờ mà như đã chờ đợi sẵn từ lâu lắm. Câu thơ không chỉ tả mà còn gợi liên tưởng đến màu vàng ươm, hương thơm lừng, vị giòn, ngọt, chua chua nơi đầu lưỡi của trái ổi vườn quê. Và không chỉ có thế, cả sương thu như cũng chứa đầy tâm trạng, thông thả, chùng chình giăng mắc trên khắp nẻo đường thôn:

Sương chùng chình qua ngõ

Hình như thu đã về

Sương thu đã được nhân hoá, hai chữ “chùng chình” diễn tả rất thơ bước đi chậm chậm của mùa thu. Nếu ở câu thơ đầu tiên nhà thơ “bỗng nhận ra” thu về khá bất ngờ và đột ngột thì sau khi cảm nhận sương thu, gió thu, thi sỹ vẫn ngỡ ngàng thốt lên lời thầm thì như tự hỏi: Hình như thu đã về? Tâm hồn thi sỹ nắm bắt những biến chuyển nhẹ nhàng, mong manh của tạo vật trong phút giao mùa cũng êm đềm, bàng khuâng như bước đi nhỏ nhẹ của mùa thu.

Không gian nghệ thuật của bức tranh thu được mở rộng hơn, cái bờ ngõ ban đầu vụt tan biến đi nhường chỗ cho những rung cảm mãnh liệt trước không gian thu vời vợi:

Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Sông nước đầy nên mới “dềnh dàng” nhẹ trôi như cố tình chậm lại, những đàn chim vội vã bay về phương nam ...Không gian thu thư thái, hữu tình và chứa chan thi vị, đặc biệt là hình ảnh:

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu

Câu thơ giúp ta hình dung về đám mây mỏng nhẹ, trắng xốp, kéo dài như tấm khăn voan duyên dáng của người thiếu nữ thanh thoi, nhẹ nhàng “vắt nửa mình sang thu”. Câu thơ có tính tạo hình không gian nhưng lại có ý nghĩa diễn tả sự vận động của thời gian: thu bắt đầu sang, hạ chưa qua hết, mùa thu vừa chớm, rất nhẹ, rất dịu, rất êm, mơ hồ như cả đất trời đang rung mình thay áo mới.